

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí đều được đánh giá là đạt.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Đặc tính, thông số kỹ thuật và tính hợp lệ của hàng hoá.	<ul style="list-style-type: none">- Nhà thầu có bảng cam kết và so sánh thông số kỹ thuật của hàng hoá do Nhà thầu cung cấp đáp ứng hoàn toàn các yêu cầu về kỹ thuật được quy định tại Chương V, Phần 2 - Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT.- Đối với tất cả hàng hoá của gói thầu, Nhà thầu phải nộp kèm theo E-HSDT catalogue (hoặc giấy tờ khác có tính chất tương đương) để chứng minh tính đáp ứng theo yêu cầu kỹ thuật nêu tại Chương V, Phần 2 của E-HSMT.- Nhà thầu phải nêu rõ nguồn gốc xuất xứ (tên nhà sản xuất, chủng loại, ký mã hiệu, tình trạng và năm sản xuất của hàng hoá dự thầu). Thông tin phải được đối chiếu trên website chính hãng hoặc catalogue của hàng hoá hoặc tài liệu kỹ thuật khác để phục vụ đánh giá thông số kỹ thuật hàng hoá do Nhà thầu đề xuất;	Đạt
	Nhà thầu không cung cấp hoặc có cung cấp tài liệu nhưng không đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật của hàng hóa nêu tại Chương V, Phần 2 - Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT.	Không đạt
2. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa	<p>* Đối với nhà thầu là nhà sản xuất ra hàng hoá:</p> <ul style="list-style-type: none">- Có đề xuất giải pháp triển khai gói thầu trong đó thuyết minh đầy đủ quy trình các bước từ khâu ký kết hợp đồng, sản xuất, kiểm tra chất lượng, đóng gói bao bì, vận chuyển bàn giao tới đơn vị sử dụng, nghiệm thu thanh lý hợp đồng...để thực hiện gói thầu phù hợp, logic và khoa học.	Đạt

	<ul style="list-style-type: none"> - Có thuyết minh phương án tổ chức lắp đặt, biện pháp triển khai gồm các nội dung chính sau: + Kế hoạch chi tiết phù hợp với thời gian đề xuất thực hiện hợp đồng. + Biện pháp vận chuyển bàn giao hàng hóa. + Kế hoạch kiểm tra và nghiệm thu. + Biện pháp quản lý chất lượng triển khai hợp đồng. * Đối với trường hợp nhà thầu không phải là nhà sản xuất ra hàng hoá: - Nhà thầu có trình bày chi tiết giải pháp và phương pháp luận để tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa. 	
	Không đáp ứng một trong các nội dung trên	Không đạt
3. Bảo hành, sửa chữa khắc phục sự cố		
Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành	Nhà thầu có cam kết bảo hành sản phẩm của mình ≥ 12 tháng hoặc theo quy định của nhà sản xuất. Trường hợp nào lớn hơn thì áp dụng;	Đạt
	Nhà thầu có cam kết bảo hành sản phẩm của mình < 12 tháng hoặc không có cam kết;	Không đạt
Yêu cầu về sửa chữa, khắc phục sự cố.	Cam kết khắc phục sự cố của hàng hóa trong thời gian ≤ 24 giờ kể từ khi được thông báo.	Đạt
	Không có hoặc có cam kết khắc phục sự cố của hàng hóa trong thời gian > 24 giờ kể từ khi được thông báo.	Không đạt
Cung cấp dịch vụ bảo trì, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế sau thời gian bảo hành nếu có yêu cầu	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu phải có thuyết minh và nêu chi tiết địa chỉ chịu trách nhiệm bảo hành đối với hàng hoá do nhà thầu cung cấp. - Thuyết minh chi tiết về quy trình và điều kiện bảo hành phù hợp. - Có cam kết cung cấp dịch vụ bảo trì, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế chính hãng sau thời gian bảo hành. 	Đạt
	- Không có thuyết minh và nêu chi tiết địa chỉ chịu trách nhiệm bảo hành đối với hàng	Không đạt

	<p>hoá do nhà thầu cung cấp (không nộp kèm theo tài liệu để chứng minh).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không có thuyết minh chi tiết về điều kiện bảo hành đáp ứng yêu cầu E-HSMT. - Không có cam kết cung cấp dịch vụ bảo trì, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế chính hãng sau thời gian bảo hành. 	
4. Biện pháp bảo đảm an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng cháy chữa cháy		
Thuyết minh giải pháp kỹ thuật, biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường; biện pháp đảm bảo an toàn lao động; biện pháp đảm bảo phòng chống cháy nổ, an ninh khu vực trong quá trình thực hiện gói thầu phù hợp	Có thuyết minh giải pháp kỹ thuật biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường; biện pháp đảm bảo an toàn lao động; biện pháp đảm bảo phòng chống cháy nổ, an ninh khu vực trong quá trình thực hiện gói thầu phù hợp.	Đạt
Thuyết minh giải pháp kỹ thuật, biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường; biện pháp đảm bảo an toàn lao động; biện pháp đảm bảo phòng chống cháy nổ, an ninh khu vực trong quá trình thực hiện gói thầu phù hợp	Không có hoặc có thuyết minh giải pháp biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường; biện pháp đảm bảo an toàn lao động; biện pháp đảm bảo phòng chống cháy nổ, an ninh khu vực trong quá trình thực hiện gói thầu nhưng không phù hợp, không khả thi	Không đạt
5. Đáp ứng yêu cầu quy định về Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu		
Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu	Nhà thầu phải cam kết tuân thủ và đáp ứng đầy đủ các quy định về Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
6. Các yếu tố về điều kiện thương mại		
Điều kiện thương mại hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất, có kế hoạch giao hàng lắp đặt tại nơi sử dụng.	Có đề xuất điều kiện thương mại rõ ràng và phù hợp với các yêu cầu của E-HSMT, bao gồm các nội dung sau: Tạm ứng, thanh toán, bảo hành. Có kế hoạch giao hàng và lắp đặt đồng bộ tại nơi sử dụng.	Đạt
	Không đáp ứng toàn bộ các yêu cầu nêu trên.	Không đạt

7. Tiến độ cung cấp hàng hóa

Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa phù hợp với tổng thời gian thực hiện gói thầu ≤ 30 ngày và thời gian giao hàng đến địa điểm cung cấp trong E-HSMT.	Có bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	Không có bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hoặc có bảng tiến độ cung cấp hàng hóa nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
Kết luận		